**PHỤ LỤC 1**

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN  
HOẠT ĐỘNG ĐẤU THẦU NĂM 2023**

*(Đính kèm văn bản số…. /KHĐT-TĐ ngày …./12/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)*

**Báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2023 theo các nội dung sau:**

PHẦN A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐẤU THẦU  
LỰA CHỌN NHÀ THẦU

1. **Tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu**
2. Tổng hợp chung về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu

* Tổng hợp số liệu kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự án đầu tư phát triển, dự toán mua sắm thường xuyên, mua sắm tập trung, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ theo hai hình thức đấu thầu không qua mạng và đấu thầu qua mạng (trong đó cần xác định tỷ lệ % kết quả thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà thầu qua mạng), bao gồm: Tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu và tỷ lệ tiết kiệm chung theo lĩnh vực đấu thầu, theo hình thức lựa chọn nhà thầu, theo phân loại dự án;
* Tổng hợp số liệu kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu được áp dụng cơ chế đặc thù về chỉ định thầu theo các Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ (nếu có), bao gồm: Tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu, tỷ lệ tiết kiệm và được phân loại theo lĩnh vực đấu thầu;
* Tổng hợp số liệu kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc phạm vi điều chỉnh của Hiệp định CPTPP, Hiệp định EVFTA, Hiệp định UKVFTA bao gồm: Tổng số gói thầu, tổng giá gói thầu, tổng giá trúng thầu, tỷ lệ tiết kiệm theo lĩnh vực đấu thầu và theo hình thức lựa chọn nhà thầu.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, phổ biến, đào tạo, bồi dưỡng về đấu thầu

* Số lượng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phân cấp, phổ biến, quán triệt thực hiện công tác đấu thầu;
* Số lượng hội nghị/hội thảo phổ biến công tác đấu thầu;
* Số lượng các khóa đào tạo về đấu thầu (cơ bản, nâng cao, đấu thầu qua mạng, theo chuyên đề);
* Số lượng cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu;
* Số lượng cán bộ có chứng chỉ, chứng nhận đã tham gia khóa học đấu thầu và đấu thầu qua mạng.

1. Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu lựa chọn nhà thầu

* Số lượng các cuộc thanh tra chuyên sâu về đấu thầu;
* Số lượng các cuộc thanh tra được lồng ghép nội dung về đấu thầu;
* Số lượng các cuộc kiểm tra chuyên sâu về đấu thầu;
* Số lượng các cuộc kiểm tra được lồng ghép nội dung về đấu thầu.

1. Giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu

*a) Việc giải quyết kiến nghị về đấu thầu:*

* Số lượng văn bản kiến nghị nhận được;
* Số lượng kiến nghị được giải quyết;
* Số lượng kiến nghị đúng của nhà thầu.

*b) Việc xử lý vi phạm trong đấu thầu:*

* Số lượng quyết định xử lý vi phạm hành chính, tổng số tiền xử phạt theo các quyết định, tổng số tiền phạt vi phạm đã nộp;
* Số lượng quyết định cấm tổ chức/cá nhân tham gia hoạt động đấu thầu;
* Số lượng đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với các hành vi vi phạm trong đấu thầu.

1. Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án/gói thầu

Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các gói thầu thuộc dự án/ dự toán bao gồm: Số lượng, quốc tịch nhà thầu, giá trị trúng thầu.

1. ***Các nội dung khác (nếu có)***

**II. Đánh giá việc thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu trong năm**

Đánh giá **kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại và nguyên nhân** việc thực hiện hoạt động đấu thầu trên địa bàn, ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị theo từng nội dung sau bao gồm:

1. ***Đánh giá chung.***
2. ***Về xây dựng cơ chế, chính sách pháp luật về đấu thầu.***
3. ***Việc thực hiện đấu thầu qua mạng theo lộ trình quy định tại Thông tư số 08/2022/tT-BKHĐT.***
4. ***Công tác hướng dẫn thực hiện, đào tạo và tuyên truyền phổ biến pháp luật về đấu thầu.***
5. ***Công khai thông tin trong đấu thầu.***
6. ***Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.***
7. ***Tình hình triển khai Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017, Chỉ thị số***

***47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT- TTg ngày 24/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; công tác ngăn ngừa, xử lý các hành vi tiêu cực trong đấu thầu.***

1. ***Tình hình triển khai Quyết định số 17/QĐ-TTg ngày 08/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về một số gói thầu, nội dung mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên được áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt theo quy định tại Điều 26 Luật Đấu thầu.***
2. ***Tình hình triển khai thực hiện cơ chế đặc thù về chỉ định thầu theo các Nghị quyết của Quốc hội và Chính phủ****.*

**PHẦN B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG ĐẤU THẦU LựA  
CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ Dự ÁN ĐẦU tư Cồ SỬ DỤNG ĐẤT VÀ DỰ ÁN  
ĐẦU TƯ THỰC HIỆN THEO HÌNH THứC XÃ HỘI HỒA**

*(Lưu ý không tổng hợp lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đổi tác công tư PPP  
trong báo cáo này)*

1. **Tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư**
2. Kết quả thực hiện tổ chức lựa chọn nhà đầu tư

Tổng hợp kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực, địa phương mình quản lý, bao gồm: số lượng dự án đầu tư sử dụng đất, xã hội hóa theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP; hình thức, phương thức lựa chọn nhà đầu tư, phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất.

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, phổ biến, quán triệt việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về đấu thầu

* Số lượng văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phổ biến, quán triệt thực hiện công tác đấu thầu;
* Số lượng hội nghị/hội thảo phổ biến, quán triệt thực hiện pháp luật về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, dự án phải đấu thầu theo quy định của pháp luật chuyên ngành, pháp luật về xã hội hóa đơn vị mình tổ chức trong năm 2023, số lượng đại biểu tham gia;
* Số lượng các khóa đào tạo về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự dự án đầu tư có sử dụng đất đơn vị mình tổ chức trong năm 202 3, số lượng học viên.

1. Công tác thanh tra, kiểm tra về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

* Số lượng các cuộc thanh tra chuyên sâu về đấu thầu;
* Số lượng các cuộc thanh tra được lồng ghép nội dung về đấu thầu;
* Số lượng các cuộc kiểm tra chuyên sâu về đấu thầu;
* Số lượng các cuộc kiểm tra được lồng ghép nội dung về đấu thầu.

1. Giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư

*a) Việc giải quyết kiến nghị về đấu thầu:*

* Số lượng văn bản kiến nghị nhận được;
* Số lượng kiến nghị được giải quyết;
* Số lượng kiến nghị đúng của nhà thầu.

*b) Việc xử lý vi phạm trong đấu thầu:*

* Số lượng quyết định xử lý vi phạm hành chính, tổng số tiền xử phạt theo các quyết định, tổng số tiền phạt vi phạm đã nộp;
* Số lượng quyết định cấm tổ chức/cá nhân tham gia hoạt động đấu thầu;
* Số lượng đăng tải công khai trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với các hành vi vi phạm trong đấu thầu.

1. Thông tin về nhà đầu tư nước ngoài trúng thầu tại các dự án

Thông tin về nhà thầu nước ngoài trúng thầu tại các dự án đầu tư có sử dụng đất*,* bao gồm: số lượng, quốc tịch nhà đầu tư, thông tin cơ bản về dự án (địa điểm, quy mô, công suất, tổng mức đầu tư...)*.*

1. ***Các nội dung khác (nếu có).***

**II. Đánh giá việc thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong năm**

Đánh giá **kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại và nguyên nhân** việc thực hiện hoạt động đấu thầu trên địa bàn, ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị theo từng nội dung sau bao gồm:

1. ***Đánh giá chun***[***g[[1]](#footnote-1)***](#bookmark0)
2. ***Về xây dựng cơ chế, chính sách pháp luật lựa chọn nhà đầu tư***
3. ***Về công tác phổ biến, quán triệt thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về lựa chọn nhà đầu tư***
4. ***Về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động lựa chọn nhà đầu tư***
5. ***Về lựa chọn nhà đầu tư qua mạng***
6. ***Công khai thông tin trong đấu thầu***
7. ***Công tác ngăn ngừa, xử lý các hành vi tiêu cực trong đấu thầu***

**PHẦN C. GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ**

1. **Đối với công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu**

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà thầu năm 2023, các cơ quan, đơn vị đề xuất kiến nghị và giải pháp để đảm bảo triển khai tốt công tác đấu thầu lựa chọn nhà thầu trong năm 2024.

1. **Giải pháp**
2. **Kiến nghị**

**II. Đối với công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư**

Trên cơ sở những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án đầu tư có sử dụng đất và dự án đầu tư thực hiện theo hình thức xã hội hóa năm 2023, các cơ quan, đơn vị đề xuất kiến nghị và giải pháp để đảm bảo triển khai tốt công tác đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2024.

1. **Giải pháp**
2. **Kiến nghị**

**PHỤ LỤC 2**

**CÁC BIỂU SỐ LIỆU KÈM THEO BÁO CÁO**

*(Đính kèm văn bản số …./KHĐT-TĐ ngày ..../12/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)*

Gồm 04 biểu tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện lựa chọn nhà thầu từ **Biểu 2.1 đến Biểu 2.5** và 01 biểu tổng hợp số liệu về kết quả thực hiện lựa chọn nhà đầu tư sử dụng đất và xã hội hóa **Biểu 2.6** đính kèm theo báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu năm 2023 (trong đó, số liệu tại Biểu 2.6D được tổng hợp trên cơ sở các thông tin được cung cấp tại Báo cáo tình hình thực hiện công tác đấu thầu năm 2022, đề nghị rà soát, sửa đổi (nếu có sai sót) và cập nhật tiến độ của dự án).

Lưu ý, đơn vị tính cho tất cả các Biểu là **“triệu đồng”**, bao gồm cả **Biểu 2.3** (Biểu tổng hợp số liệu liên quan đến vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ).

Để chuẩn xác số liệu và tránh trùng lặp, đề nghị:

1. **Đối với các Bộ, ngành và địa phương**

Trong báo cáo của mình **không tổng hợp** kết quả lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu dự án Tập đoàn, Tổng Công ty nhà nước do Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đại diện làm chủ sở hữu (quy định tại Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 29/9/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp).

1. **Đối với các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước**

* Trong báo cáo của mình **không tổng hợp** kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư đối với các gói thầu, dự án do chính Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước **tham dự thầu với tư cách nhà thầu, nhà đầu tư** *(trừ các gói thầu, dự án tự thực hiện thuộc các dự án do Tống công ty/Tập đoàn kinh tế nhà nước quản lý).*
* 19 Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước do Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đại diện làm chủ sở hữu sẽ có báo cáo riêng.

**PHỤ LỤC 3**

**DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ KHÔNG**

THỰC HIỆN BÁO CÁO HOẶC THỰC HIỆN NHƯNG KHÔNG  
ĐẲM BẢO VỀ THỜI HẠN VÀ NỘI DUNG THEO YÊU CẦU

(Đính kèm văn bản số /KHĐT-TĐ ngày ..../12/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC** | **KHÔNG BÁO CÁO** | **BÁO CÁO KHÔNG ĐẢM BẢO VỀ THỜI HẠN VÀ NỘI DUNG THEO YÊU CẦU** | |
| **VỀ THỜI HẠN** | **VỀ NỘI dunG** |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |
| 9 |  |  |  |  |
| 10 |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

Ghi chú:

* *Biểu này dành cho Bộ, ngành, địa phương, các Tập đoàn kinh tế nhà nước, Tổng công ty 91 tổng hợp danh sách các cơ quan, đơn vị* ***do mình quản lý*** *không thực hiện báo cáo hoặc thực hiện nhưng không đảm bảo về thời hạn và nội dung theo yêu cầu.*
* *Đánh dấu “X” và ô tương ứng. Ví dụ: Không đảm bảo thời hạn, đánh dầu “X” vào cột “về thời hạn ”.*

1. Riêng dự án áp dụng hình thức chỉ định thầu và lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt, đề nghị phải bao gồm đánh giá kết quả lựa chọn nhà đầu tư trên cơ sở các nội dung về mục tiêu, lý do, điều kiện, tiến độ, phương án thực hiện (theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 91 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP). [↑](#footnote-ref-1)